

Kiến trúc Việt Nam đương đại - Từ lý luận đến thực tế

> KTS PHẠM THANH TÙNG

1 Khoảng hai mươi trở lại đây, cùng với sự phát triển chung của cả nước, kiến trúc Việt Nam đã góp phần quan trọng làm thay đổi diện mạo đô thị - nông thôn theo hướng văn minh hiện đại và bản sắc. Kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa và quá trình đổi mới mở cửa, hội nhập quốc tế sâu rộng dưới sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước đã tạo điều kiện thuận lợi để kiến trúc và kiến trúc sư (KTS) Việt Nam phát triển mạnh về lượng và chất. Với việc ra đời Luật Kiến trúc (2019), vai trò của kiến trúc và vị thế của giới KTS càng được khẳng định trong sự nghiệp xây dựng đất nước ở thời kỳ phát triển mới. Các xu hướng kiến trúc tiến bộ mà nhân loại hướng đến như kiến trúc xanh, kiến trúc sinh thái, kiến trúc tiết kiệm năng lượng... cũng đang dần được áp dụng vào trong sáng tác của KTS qua sự cố vũ, động viên của Hội KTS Việt Nam được nhiều nhà đầu tư bất động sản và cộng đồng quan tâm. Đây là điều rất đáng khích lệ. Tuy nhiên, do phát triển nhanh về số lượng và trên diện rộng nhằm đáp ứng yêu cầu đô thị hóa và tăng trưởng nền kinh tế, kiến trúc Việt Nam đã bộc lộ nhiều vấn đề yếu kém trong thiết kế và trong quản lý xây dựng. Trên diễn đàn Quốc hội, trên các phương tiện truyền thông và ngoài xã hội luôn có nhiều ý kiến đánh giá, nhận xét gay gắt trước sự lộn xộn và bất cập của quy hoạch kiến trúc đô thị, về các công trình có hình thức kiến trúc kệch cỡm, phô trương, lãng phí, phí bản sắc, ngoại lai, nệ cổ...

Cách đây hai năm, tôi có dịp đọc cuốn sách "Cuộc đời

thử nghiệm" của GS.KTS người Tây Ban Nha Salvador Perez Arroyo. Đây là một tập hợp những bài viết thể hiện quan điểm, tư duy sáng tác của một trong những KTS nổi tiếng thế giới theo trường phái kiến trúc hậu hiện đại, hiện đang sinh sống và làm việc tại Việt Nam. Tôi đã dành thời gian để đọc cuốn sách này không chỉ một lần và tôi đã rất thú vị và cả có phần tự ái (bởi tính dân tộc) khi tìm thấy ở đó một cái nhìn đa chiều có phần gai góc, của một nhà kiến trúc nước ngoài khi nói về kiến trúc Việt Nam hiện tại. Salvador đã thẳng thắn nhận xét: "Kiến trúc Việt Nam khác với kiến trúc đương đại của châu Âu và Bắc Mỹ có lẽ do thiếu một cơ sở lý luận làm nền tảng. Trong một thế giới toàn cầu hóa, với mạng lưới thông tin vô cùng dễ dàng và thuận tiện cùng sự hiện hữu vô biên của không biết bao nhiêu là hình ảnh, người ta rất dễ sao chép và tái diễn những dự án do người khác đề xuất. Vì lý do này mà vào thời điểm hiện nay, kiến trúc Việt Nam có vẻ đang ngập ngụa trong những hình ảnh nhập khẩu từ nước ngoài mà không có một hệ thống tiêu chí rõ ràng". Dĩ nhiên, đây chỉ là một trong nhiều nhận xét đánh giá, bình luận sâu sắc và uyên thâm về kiến trúc, về quy hoạch đô thị ở Việt Nam và nhiều nơi trên thế giới qua hơn 300 trang sách của một nhà nghiên cứu, một KTS lừng danh có tầm cỡ quốc tế. Tôi không bình luận về những điều mà GS.KTS Salvador nói về nền kiến trúc của chúng ta. Nhưng có lẽ, chỉ với một nhận xét của ông, cũng đã làm tôi phải suy nghĩ, bởi Salvador đã đúng, khi chỉ ra "một lỗ hổng chết người" của kiến trúc Việt Nam đương đại, đó là thiếu một nền tảng lý luận phê bình mới có khả năng dẫn dắt trong phát triển kiến trúc.

Tôi không phải là nhà nghiên cứu chuyên nghiệp, càng



Công trình Trường tiểu học Lũng Luông (Thái Nguyên) của KTS Hoàng Thúc Hào.

không bao giờ nhận mình là người làm lý luận phê bình kiến trúc. Bởi, đã từ rất lâu, tôi hoang mang đến nghi ngờ về sự hiện diện có hiệu ứng trong đời sống xã hội và cả trong mỗi KTS cái gọi là lý luận phê bình kiến trúc Việt Nam. Trong các trường đào tạo KTS, sinh viên đều được các tiến sĩ, giáo sư những giảng viên giàu kinh nghiệm được đào tạo trong và ngoài nước truyền đạt cho những nội dung cơ bản nhất của triết học, mỹ học, văn hóa, lịch sử kiến trúc (Việt Nam và thế giới), các trường phái, xu hướng kiến trúc thế giới... để làm nền tảng cho nghiên cứu lý luận phê bình kiến trúc và hành nghề sau này. Thế nhưng, sau khi tốt nghiệp ra trường, trong tổng số gần 20 vạn KTS trên cả nước kia, có bao nhiêu phần trăm KTS hấp thụ được những kiến thức cao siêu, kinh điển của lý luận kiến trúc thế giới, nhưng lại rất thiếu sức sống thực tế phong phú, sôi động và hấp dẫn của kiến trúc Việt Nam, văn hóa Việt Nam đặc biệt là trong thời kỳ đổi mới, để chuyển hóa (dù chỉ phần nhỏ) vào trong tác phẩm của mình?

2 Kiến trúc hôm nay đang đứng trước sự phát triển của công nghiệp 4.0, của internet kết nối vạn vật, của trí tuệ nhân tạo và sự bất ổn ngày càng tăng bởi biến đổi khí hậu và đại dịch Covid-19 gây ra trên phạm vi toàn cầu. Toàn cầu hóa, quốc tế hóa đã xóa nhòa biên giới mềm của mỗi quốc gia, làm cho kiến trúc bản địa được nhận diện rõ ràng hơn, khách quan hơn (kể cả tôn vinh và phê phán) trước ánh sáng soi chiếu và giao thoa của kiến trúc nhân loại. Chúng ta đã và đang kiên trì phấn đấu xây dựng nền kiến trúc hiện đại, giàu bản sắc văn hóa dân tộc. Đây là quyết tâm chính trị, là mục tiêu hướng đến mà Đảng ta đã chỉ

rõ qua các Nghị quyết Trung ương khóa VIII về “xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc” (1998) và được làm rõ hơn, sâu sắc hơn bằng Nghị quyết 33 khóa XI về “xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước” (2014) và mới đây Nghị quyết Đại hội XIII (2021) của Đảng cũng chỉ rõ “Phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hoá thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc”. Luật Kiến trúc 2019 cũng đề cao bản sắc văn hóa dân tộc trong kiến trúc và trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân phải bảo vệ, giữ gìn và phát huy giá trị bản sắc văn hóa dân tộc trong kiến trúc. (Điều 5-Chương I).

Khoảng 20 năm trở lại đây, trào lưu kiến trúc xanh, kiến trúc bền vững, kiến trúc thân thiện với môi trường như luồng gió mới tràn vào Việt Nam được Hội KTS Việt Nam cổ súy vận động, được giới KTS, đặc biệt là các KTS trẻ hồ hởi đón nhận và ứng dụng vào sáng tác của mình. Kiến trúc xanh là kiến trúc được tạo nên bởi vật liệu thân thiện với môi trường, tiết kiệm đến mức thấp nhất năng lượng hóa thạch và nước sạch, hài hòa với con người, với cảnh quan thiên nhiên, ánh sáng, gió và không khí. Mở đầu cho xu hướng này, ở Việt Nam, theo tôi, là KTS Võ Trọng Nghĩa, với công trình “Cà phê Gió và Nước”, một công trình sáng tác theo xu hướng kiến trúc hiện đại nhưng lại được xây dựng hoàn toàn bằng vật liệu tre, lá... mang đậm triết lý phương Đông tại tỉnh Bình Dương (năm 2006). Tác phẩm này đem đến cho Võ Trọng Nghĩa nhiều giải thưởng kiến trúc danh giá của Việt Nam và quốc tế. Và cũng từ đó đến nay, nhiều tác phẩm kiến trúc xanh của Nghĩa ra

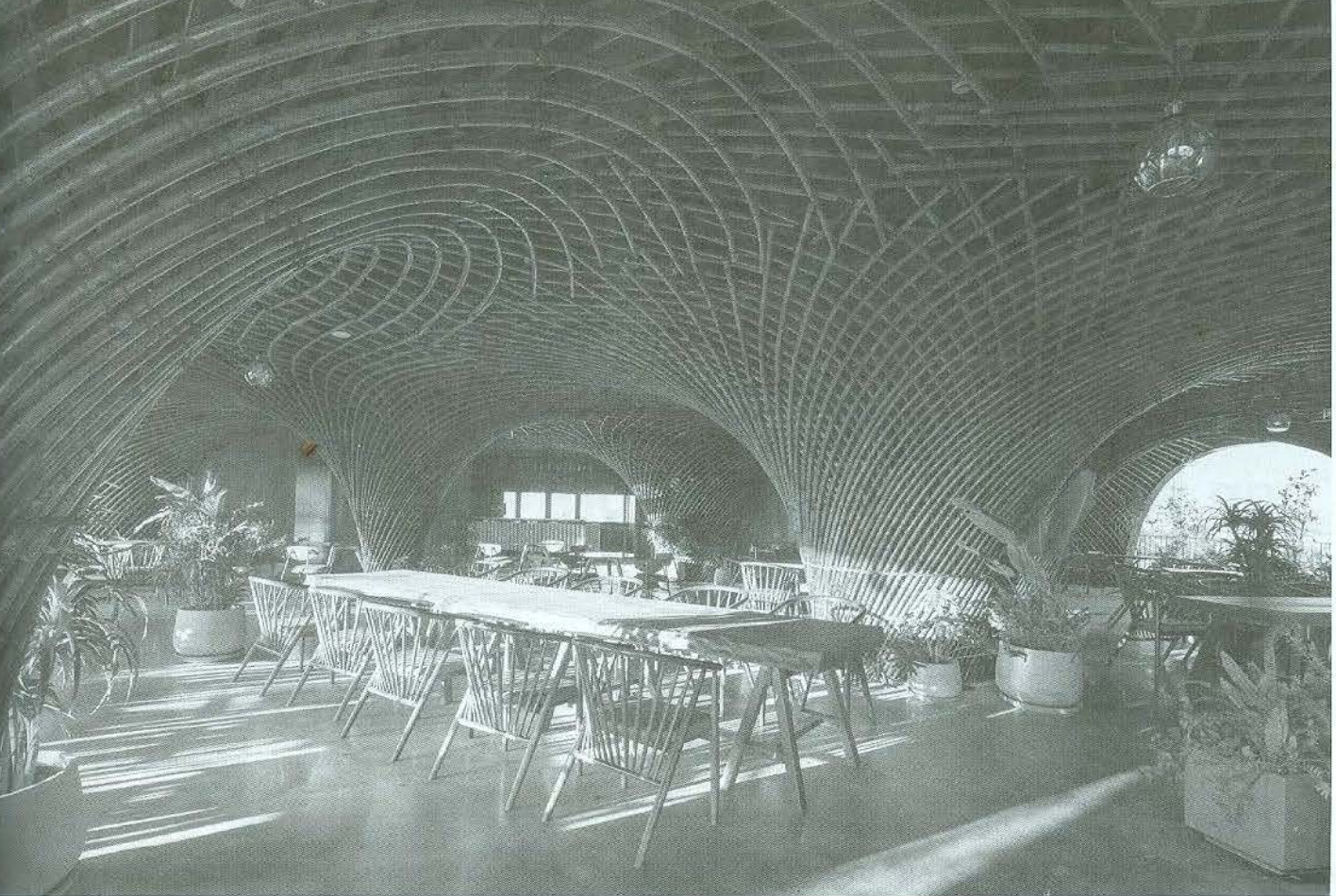


Trường Mẫu giáo Pouchen (Đồng Nai) do KTS Võ Trọng Nghĩa và các cộng sự thiết kế.

đời được thế giới đón nhận và vinh danh. Võ Trọng Nghĩa đã trở thành hiện tượng của Kiến trúc Việt Nam, là cái tên hot nhất trong giới KTS, là thần tượng của rất nhiều lớp sinh viên kiến trúc và KTS trẻ. Tiếp sau Võ Trọng Nghĩa, khoảng 10 năm gần đây, nổi lên các gương mặt như KTS Hoàng Thúc Hào với Nhà cộng đồng Suối Rè, Homestay Nậm Đam; Nguyễn Hoàng Mạnh với Nhà học kéo; Đoàn Thanh Hà với Tổ ấm nở hoa; Hồ Khuê với Garden House hay Nguyễn Xuân Minh với Nhà nhỏ vùng nắng gió; Nguyễn Hải Long với Nhà Tổ mối... Trong cái sự phát triển kiến trúc xô bồ thiếu kiểm soát trong nền kinh tế thị trường hiện nay, thì đóng góp của các KTS nói trên (và còn rất nhiều người khác mà tôi chưa biết, không nhớ hết và kể hết) là những điểm sáng của kiến trúc nước nhà rất đáng được ghi nhận và trân trọng. Và đây chính là mảnh đất màu mỡ để các nhà lý luận và phê bình kiến trúc khai thác. Trên các trang báo điện tử, truyền hình, báo in hay cả trên các tạp chí chuyên ngành người ta đăng tải nhiều bài viết về tác giả - tác phẩm kiến trúc, nhưng cũng chỉ dừng ở mức giới thiệu, khen ngợi tán dương với sự liệt kê giải thưởng này, huy chương nọ. Còn sự đánh giá khách quan khoa học phân tích về phong cách kiến trúc, hình thức kiến trúc, tính thích dụng, tính xã hội, cái đẹp, cái tốt, cái hạn chế của tác phẩm thì không thấy nói đến.

Chúng ta có quyền tự hào vì những thành tựu mà Kiến trúc đạt được trong thời kỳ đổi mới và đô thị hóa, góp phần quan trọng làm thay đổi diện mạo đất nước theo hướng văn minh, hiện đại. Nhưng chúng ta cũng đang phải chứng kiến sự phát triển nhanh nhưng xô bồ của kiến trúc đô thị và nông

thôn (kể cả nông thôn mới). Chúng ta còn chưa quan tâm đến nhà ở rẻ tiền cho người nghèo, trường học, nhà ở cho đồng bào miền núi, vùng sâu vùng xa, vùng sạt lở, nước biển dâng ở khu vực ĐBSCL... Một bộ phận KTS trẻ mãi say sưa đến tự kỷ với kiến trúc theo kiểu "thời trang quốc tế" bằng vật liệu tre nứa lá và đất (gọi là kiến trúc xanh, kiến trúc bản địa) mà quên rằng, còn đó những yếu tố cơ bản của kiến trúc là Thích dụng, Đẹp, Kinh tế, Bền vững và Tính thời đại. Chúng ta cũng đang bất lực trước sự phát triển đến chóng mặt của các khu đô thị mới cô độc, thiếu kết nối hạ tầng giao thông, thiếu nhiều thành tố của đô thị như không gian công cộng, không gian xanh, nhà trẻ, trường học, cơ sở y tế... nhưng lại dày đặc các tòa nhà cao vài chục tầng bằng bê tông và kính lạnh lẽo, phi bản sắc, mọc lên ngày càng nhiều theo các đường vành đai ven đô và cả trong nội đô lịch sử. Kiến trúc hôm nay đã và đang có hiện tượng xa rời chính trị, xa rời nguyên tắc "nghệ thuật vị nhân sinh", chạy theo thị trường mất sự kiểm soát của Nhà nước. Một bộ phận Kiến trúc đang nằm trong tay các ông chủ đầu tư lớn có tiền, và cả có quyền đủ để tham gia vào cuộc chơi "điều chỉnh quy hoạch" sặc mùi kim tiền?! Vị thế cao quý của KTS là sáng tạo không gian sống an toàn, bền vững và thân thiện cho con người đang bị xói mòn bởi sự can thiệp và chi phối bởi lợi ích nhóm. Chúng ta cũng đang thờ ơ trước tình trạng sao chép thô thiển trong một bộ phận kiến trúc, từ đồ án tốt nghiệp của sinh viên cho đến cả những dự án, công trình được xây cất hiện hữu trong đời sống. Thậm chí sự sao chép này đã từng suýt qua mặt cả Hội đồng Giải thưởng Kiến trúc Quốc gia?! Và thực trạng đáng buồn này lại



Thiết kế công trình Nocenco Café (TP Vinh), với điểm nhấn là sử dụng phối hợp với chất liệu tre - rất phù hợp với khí hậu nhiệt đới.

đang chứng kiến sự thiếu vắng của công tác lý luận phê bình kiến trúc?!

3 Việt Nam chúng ta đang bắt đầu cách mạng công nghiệp 4.0 để hòa cùng xu thế chung của thế giới với rất nhiều quyết tâm. Bây giờ không chỉ là kiến trúc xanh mà sẽ là đô thị xanh, đô thị thông minh, kiến trúc thông minh. Vậy KTS Việt Nam, đặc biệt là thế hệ KTS trẻ, những người nắm quyền lực sáng tạo để quyết định nền nghệ thuật kiến trúc nước nhà, sẽ được chuẩn bị hành trang thế nào cho cuộc cách mạng 4.0 này? Đây là câu hỏi lớn cần được trả lời nếu không muốn đô thị của chúng ta trở thành bãi rác chứa phế thải của các xu hướng kiến trúc thế giới. Để KTS trẻ của chúng ta thoát ra khỏi lối mòn với thứ kiến trúc 3D hào nhoáng, na ná nhau, mà vươn lên, đột phá trong sáng tạo đầy lãng mạn với công nghệ mới, kỹ thuật mới, vật liệu mới phù hợp với thời kỳ phát triển mới của đất nước. Để KTS của chúng ta tự hào, tự tin khi có trong tay cái chứng chỉ hành nghề danh giá và hãnh diện được hành nghề một cách bình đẳng với KTS quốc tế. Và cũng để KTS của chúng ta có đủ bản lĩnh nghề nghiệp và tự tin, không biến thành con rối nào đó trong tay chủ đầu tư?!

Lý luận phê bình kiến trúc là nền tảng để kiến trúc phát triển bền vững. Muốn thế, thì công tác lý luận phê bình phải được các cấp quan tâm, chăm sóc. Chúng ta nói nhiều về bản sắc văn hóa dân tộc, nhưng nó thể hiện ra sao trong kiến trúc? Tại sao khi đến cửa khẩu biên giới các nước láng giềng, nhìn Quốc môn của họ ta dễ dàng nhận ra đó là kiến trúc

Trung Quốc, kiến trúc Lào hay kiến trúc Campuchia, còn Quốc môn của ta dù cũng rất hoành tráng cao to nhưng kiến trúc lại nhạt nhòa bản sắc Việt. Chúng ta nói nhiều về kiến trúc xanh, đô thị xanh, đô thị thông minh, thì cũng cần phải làm rõ thế nào là "Xanh", là "Thông minh" phù hợp với văn hóa Việt Nam, điều kiện kinh tế xã hội của Việt Nam, con người Việt Nam.v.v. và v.v... Tất cả đều phải được giải mã bằng lý luận và được soi chiếu qua lăng kính thực tế của đời sống xã hội để KTS hiểu và vận dụng vào sáng tạo của mình. Trách nhiệm này phải chăng được đặt lên vai Bộ Xây dựng, Bộ VHTT&DL, Hội KTS Việt Nam, Viện Kiến trúc Quốc gia, các trường đào tạo KTS, giới lý luận phê bình kiến trúc và cả cá nhân KTS cùng sự tham gia của xã hội.

Còn bây giờ, khi mà lý luận kiến trúc đang nằm ở đâu đó trong giảng đường, trong thư viện, trong các phòng nghiên cứu; khi mà phê bình kiến trúc đang thưa vắng, thì may thay, còn đó tiếng nói phản biện đĩnh đạc tuy thưa thớt, nhưng đầy tâm huyết và trách nhiệm xã hội (và có cả phần dũng cảm) của một số không nhiều KTS và tổ chức nghề nghiệp trước những bất cập trong quản lý và quy hoạch - kiến trúc đô thị. Tiếng nói phản biện ấy được xã hội đón nhận, phần nào làm cho môi trường phê bình kiến trúc ấm áp hơn.

Kiến trúc Việt Nam có truyền thống lâu đời. Ở đó chứa đựng kho tàng văn hóa, tâm linh, và tâm hồn Việt. Đó là bản sắc, là niềm tự hào! Mong sao nền Kiến trúc Việt Nam hiện đại của thời kỳ cách mạng 4.0 sẽ phát triển bền vững, với sự song hành của lý luận - phê bình để Kiến trúc nước nhà không mất đi bản sắc và niềm tự hào đó.❖